

Sóc Trăng, ngày 07 tháng 12 năm 2017

Số: 03./QC-BC

(Dự thảo)

QUY CHẾ BẦU CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG NHIỆM KỲ I (2017-2022)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014; Luật Chứng khoán ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010 và những văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP cấp nước Sóc Trăng;

Quy chế này quy định về việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty CP cấp nước Sóc Trăng nhiệm kỳ I (2017-2022):

Điều 1. Quy định chung

1. Nguyên tắc bầu cử:

Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), thành viên Ban kiểm soát (BKS) của Công ty CP cấp nước Sóc Trăng (sau đây gọi tắt là công ty) được thực hiện theo nguyên tắc:

- Công khai, trực tiếp bằng hình thức bỏ phiếu kín;
- Theo phương thức bầu dồn phiếu.

2. Đối tượng có quyền bầu cử:

Là tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty CP cấp nước Sóc Trăng hoặc những người được cổ đông ủy quyền tham dự hợp lệ có mặt tại Đại hội.

3. Trách nhiệm của Đoàn chủ tịch đại hội:

- Tổng hợp, lập danh sách những người ứng cử, đề cử vào HĐQT, BKS để thông qua tại Đại hội;
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại, tố cáo về bầu cử HĐQT, BKS (nếu có).

Điều 2. Số lượng, điều kiện, tiêu chuẩn của thành viên HĐQT

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị cần bầu là: 03 người.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn của thành viên HĐQT.

Thành viên HĐQT công ty phải có đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được phép thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- b) Phải là cổ đông của công ty hoặc là người đại diện ủy quyền của cổ đông của công ty;
- c) Có trình độ đại học trở lên, hiểu biết pháp luật;
- d) Có kinh nghiệm trong công tác quản trị, điều hành doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực cấp nước đô thị (đã là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội

đồng thành viên và Giám đốc/Tổng giám đốc/Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên);

đ) Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

Điều 3. Số lượng, điều kiện, tiêu chuẩn của thành viên BKS

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát cần bầu là: 03 người.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn của thành viên Ban kiểm soát.

Kiểm soát viên phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

b) Không là nhân viên làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;

c) Không đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc công ty;

d) Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc công ty;

đ) Không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty;

e) Khi công ty niêm yết cổ phiếu trên Sàn giao dịch chứng khoán thì phải tuân thủ theo tiêu chuẩn quy định của pháp luật về chứng khoán.

Điều 4. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS

1. Trước cuộc họp, các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết của công ty có quyền họp nhóm lại với nhau để đề cử ứng viên HĐQT, BKS theo quy định sau đây:

a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại thời điểm đăng ký tham dự phiên họp được đề cử tối đa 01 ứng viên HĐQT và 01 ứng viên BKS.

b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại thời điểm đăng ký tham dự phiên họp được đề cử tối đa 02 ứng viên HĐQT và 01 ứng viên BKS.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT, BKS thông qua đề cử, ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết thì Đoàn chủ tịch đại hội có quyền đề cử thêm ứng cử viên.

Điều 5. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT, BKS

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS bao gồm:

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT, BKS (theo mẫu);

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);

- Bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân/hộ chiếu của ứng viên và các văn bằng, chứng chỉ chứng minh trình độ văn hóa, chuyên môn.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông ứng cử hoặc đề cử phải cung cấp đầy đủ hồ sơ ứng cử hoặc đề cử như trên cho Ban tổ chức và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các hồ sơ cung cấp.

3. Chỉ những hồ sơ ứng cử hoặc đề cử đáp ứng đủ điều kiện ứng cử hoặc đề cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT, BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.



Điều 6. Phương thức bầu cử

1. Việc bầu thành viên HĐQT, BKS thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS.

2. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình để bầu cho 01 ứng cử viên hoặc chia số phiếu bầu cho các ứng cử viên được lựa chọn.

3. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1.000 cổ phần; tổng số thành viên HĐQT nhiệm kỳ I cần bầu là 3 thành viên và tổng số thành viên BKS nhiệm kỳ I cần bầu là 3 thành viên. Cổ đông A sẽ có tổng số phiếu bầu cử tương ứng với 3.000 phiếu cho 3 ứng cử viên HĐQT và 3.000 phiếu cho 3 ứng cử viên BKS.

Điều 7. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Phiếu bầu cử:

Mỗi cổ đông, đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp sẽ được cấp 01 Phiếu bầu cử thành viên HĐQT, 01 Phiếu bầu cử thành viên BKS. Trên phiếu bầu có ghi rõ: thông tin cổ đông tham gia bầu cử; danh sách ứng viên HĐQT, BKS được đánh số thứ tự theo vần A, B, C theo tên; hướng dẫn bầu cử.

2. Phiếu bầu cử hợp lệ:

- Là Phiếu bầu cử do Ban tổ chức đại hội phát ra;
- Phiếu bầu cử không bị rách, tẩy xóa, cạo sửa;
- Được cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền ký xác nhận;
- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;
- Phiếu bầu cử bầu cho tổng số ứng cử viên không vượt quá số lượng thành viên HĐQT, BKS được bầu.

3. Phiếu bầu cử không hợp lệ:

- Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức đại hội phát ra;
- Phiếu bầu cử bị rách, gạc, tẩy xóa, sửa chữa;
- Phiếu không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;
- Phiếu bầu cử bầu cho tổng số ứng cử viên vượt quá số lượng thành viên HĐQT, BKS cần bầu;
- Phiếu bầu cử nộp cho Ban bầu cử sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu đã được niêm phong.

4. Các phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

5. Cách ghi phiếu bầu cử:

Cổ đông, đại diện cổ đông tiến hành chọn ứng cử viên bằng cách ghi trực tiếp số phiếu bầu của mình cho từng ứng cử viên tại cột "Số phiếu bầu". Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu ghi ở phần thông tin cổ đông. Số phiếu bầu cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông, đại diện cổ đông đối với mỗi ứng cử viên.

97-6
TY
H
NH VI
ƯỚC
HÀNG
-T. S

6. Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban bầu cử đổi phiếu bầu khác để ghi lại (chỉ đổi khi chưa bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu).

Điều 8. Bỏ phiếu, kiểm phiếu

Ban bầu cử duy trì việc bỏ phiếu và kiểm phiếu theo trình tự như sau:

1. Ban bầu cử kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

2. Duy trì bỏ phiếu, kiểm phiếu:

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc tại một phòng làm việc riêng, có sự giám sát của đại diện cổ đông và/hoặc Đoàn chủ tịch đại hội;

- Kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu bầu cử và ghi kết quả kiểm phiếu;

- Niêm phong toàn bộ các Phiếu bầu cử, bàn giao lại cho Đoàn chủ tịch khi Đại hội bế mạc.

3. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

- Ban bầu cử có trách nhiệm lập Biên bản kiểm phiếu; Trưởng ban bầu cử đọc Biên bản kiểm phiếu trước Đại hội sau khi công việc kiểm phiếu đã hoàn thành;

- Ban bầu cử thực hiện nhiệm vụ phải đảm bảo tính trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả kiểm phiếu.

Điều 9. Nguyên tắc xác định ứng viên trúng cử

1. Người trúng cử thành viên HĐQT/BKS được xác định theo số phiếu bầu cao nhất tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT/BKS cần bầu.

2. Trường hợp có những ứng cử viên đạt số phiếu bầu ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên trúng cử theo quy định thì người nào sở hữu và đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu cũng ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn ứng viên trúng cử.

Điều 10. Khiếu nại và giải quyết khiếu nại

Những khiếu nại liên quan về bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 11. Hiệu lực

Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty CP cấp nước Sóc Trăng nhiệm kỳ I (2017-2022) có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua và chỉ được áp dụng tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất ngày 19/12/2017.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Sóc Trăng;
- Ban chỉ đạo CPH;
- Cổ đông, đại diện cổ đông;
- Lưu: VT.



Đặng Văn Ngo